**A. TRẮC NGHIỆM (5,0 điểm)**

**Câu 1**: Gagarin là người đầu tiên trên thế giới

**A.**đặt chân lên mặt trăng.

**B.**bay lên sao hỏa.

**C.**thử thành công vệ tinh nhân tạo.

**D.**bay vào vũ trụ.

**Câu 2:** Sau thời kì Chiến tranh lạnh, Nhật Bản chú trọng phát triển quan hệ với các nước

**A.**Đông Nam Á.

**B.**Tây Âu.

**C.**Châu Á.

**D.**Các nước thuộc Liên Xô cũ.

**Câu 3**: Một trong những hệ quả quan trọng nhất của cuộc cách mạng khoa học – công nghệ là

**A.**Thay đổi một cách cơ bản các nhân tố sản xuất.

**B.**Đưa loài người chuyển sang một nền văn minh mới.

**C.**Tạo ra một khối lượng hàng hóa đồ sộ.

**D.**Thế giới diễn ra xu thế toàn cầu hóa.

**Câu 4**: Nội dung nào sau đây không nằm trong mục tiêu chiến lược toàn cầu của Mĩ sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

**A.**Đàn áp phong trào cách mạng thế giới.

**B.**Ngăn chặn đẩy lùi tiến tới tiêu diệt CNXH trên thế giới.

**C.**Giữ vững hòa bình an ninh thế giới.

**D.**Khống chế, chi phối các nước đồng minh với Mĩ.

**Câu 5:** Mục tiêu cao nhất của tổ chức Liên Hợp quốc

**A.**Phát triển các mối quan hệ hữu nghị giữa các quốc gia.

**B.**Duy trì hòa bình và an ninh thế giới.

**C.**Giúp đỡ các nước đang phát triển và cứu trợ nhân đạo.

**D.**Đẩy mạnh hợp tác quốc tế.

**Câu 6**: Kinh tế Nhật Bản từ năm 1960 đến năm 1973 phát triển

**A.**nhảy vọt.

**B.**nhanh chóng.

**C.**“thần kì”.

**D.**vượt bậc.

**Câu 7:** Nền tảng căn bản của chính sách đối ngoại của Nhật Bản sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

**A.**kìm chế sự phát triển của Trung Quốc.

**B.**liên minh chặt chẽ với Mĩ.

**C.**đàn áp phong trào giải phóng dân tộc.

**D.**chống Liên Xô và các nước XHCN.

**Câu 8:** Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai, thực dân Pháp đầu tư vốn nhiều nhất vào các ngành

**A.**công nghiệp chế biến.

**B.**nông nghiệp và khai thác mỏ.

**C.**nông nghiệp và thương nghiệp.

**D.**giao thông vận tải.

**Câu 9:** Theo thỏa thuận của Hội nghị Ianta, Đông Nam Á thuộc phạm vi ảnh hưởng của

**A.**Các nước phương Tây.

**B.**Liên Xô.

**C.**Mĩ.

**D.**Pháp.

**Câu 10**: Vì sao trong các cuộc khai thác thuộc địa ở Việt Nam, thực dân Pháp đều hạn chế phát triển công nghiệp nặng?

**A.**Cột chặt nền kinh tế Việt Nam lệ thuộc vào nền kinh tế Pháp.

**B.**Biến Việt Nam thành thị trường trao đổi hàng hóa với Pháp.

**C.**Biến Việt Nam thành căn cứ quân sự và chính trị của Pháp.

**D.**Vì Việt Nam không có thế mạnh phát triển nhanh công nghiệp nặng.

**Câu 11**: Cơ quan ngôn luận của Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên là

**A.**báo Người cùng khổ.

**B.**báo Đời sống công nhân.

**C.**báo Nhân đạo.

**D.**báo Thanh niên.

**Câu 12:** Năm 1927, những bài giảng của Nguyễn Ái Quốc ở các lớp huấn luyện tại Quảng Châu đã được xuất bản thành

**A.**Đường Kách mệnh.

**B.**Kháng chiến nhất định thắng lợi.

**C.**Bản án chế độ thực dân Pháp.

**D.**Bản yêu sách của nhân dân An Nam.

**Câu 13:** Tư tưởng cốt lõi trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam là

**A.**đoàn kết với cách mạng thế giới.

**B.**tự do và dân chủ.

**C.**ruộng đất cho dân cày.

**D.**độc lập và tự do.

**Câu 14:** Chính sách kinh tế nào ***không*** phải do chính quyền Xô Viết Nghệ - Tĩnh thực hiện trong những năm 1930-1931?

**A.**Bãi bỏ thuế thân.

**B.**Cải cách ruộng đất.

**C.**Xóa nợ cho người nghèo.

**D.**Chia ruộng đất công cho dân cày.

**Câu 15:** Luận cương chính trị tháng 10-1930, xác định nhiệm vụ của cách mạng Đông Dương là

**A.**đánh đổ thực dân Pháp và bọn tay sai.

**B.**đánh đổ đế quốc, tư sản phản cách mạng.

**C.**đánh đổ phong kiến và đánh đổ đế quốc.

**D.**đánh đổ đế quốc, phong kiến và tư sản phản cách mạng.

**Câu 16:** Chủ trương của ta trong việc đối phó với Trung Hoa Dân quốc trước ngày 6-3-1946 là

**A.**hòa hoãn với Trung Hoa Dân quốc để tập trung lực lượng đánh Pháp.

**B.**chấp nhận tất cả các yêu sách của Trung Hoa Dân quốc và tay sai.

**C.**dựa vào quân Anh để chống quân Trung Hoa Dân quốc.

**D.**dùng bạo lực cách mạng để trấn áp ngay từ đầu.

**Câu 17:** Chủ trương của Đảng ta đối với vấn đề thù trong, giặc ngoài (từ 9-1945 đến trước 19-12-1946) được đánh giá là

**A.**vừa cứng rắn, vừa mềm dẻo về nguyên tắc và sách lược.

**B.**mềm dẻo về nguyên tắc và sách lược.

**C.**cứng rắn về sách lược, mềm dẻo về nguyên tắc.

**D.**cứng rắn về nguyên tắc, mềm dẻo về sách lược.

**Câu 18:** Vì sao tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ trở thành điểm quyết chiến giữa ta và Pháp?

**A.**Điện Biên Phủ có vị trí chiến lược quan trọng, được Pháp xây dựng kiên cố và cách xa hậu phương của ta.

**B.**Điện Biên Phủ được địch chiếm từ lâu và xây dựng kiên cố.

**C.**Pháp đánh giá sai khả năng của ta.

**D.**Đây là pháo đài bất khả xâm phạm của Pháp.

**Câu 19:** Điểm mấu chốt của thực dân Pháp khi thực hiện kế hoạch Nava là

**A.**phân tán quân để giữ đất giành dân.

**B.**đưa quân càn quét, bình định vùng chiếm đóng.

**C.**mở những cuộc tiến công uy hiếp vùng tự do của ta.

**D.**tập trung quân càn quét, bình định vùng chiếm đóng và tấn công vùng tự do của ta.

**Câu 20:** Sắp xếp các sự kiện theo trình tự thời gian:

1. Cao trào kháng Nhật cứu nước.

2. Nhật xâm lược Đông Dương.

3. Mặt trận Việt Minh ra đời.

4. Nhật đảo chính Pháp.

**A.**2 – 3 – 4 – 1.

**B.**4 – 1 – 3 – 2.

**C.**1 – 3 – 2 – 4.

**D.**3 – 4 – 2 – 1.

**B. PHẦN TỰ LUẬN (5,0 điểm)**

**Câu 1**: (3,0 điểm)

Vì sao nói: Tình thế nước Việt Nam dân chủ Cộng hòa năm đầu tiên sau Cách mạng tháng Tám ở vào tình thế “*ngàn cân treo sợi tóc”?*

**Câu 2:** (2,0 điểm)

Trình bày sự thành lập, mục đích, nguyên tắc và vai trò của Liên Hợp quốc?

**ĐÁP ÁN**

**A. TRẮC NGHIỆM (5,0 điểm)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1.D** | **2.A** | **3.D** | **4.C** | **5.B** | **6.C** | **7.B** | **8.B** | **9.A** | **10.A** |
| **11.D** | **12.A** | **13.D** | **14.B** | **15.C** | **16.A** | **17.D** | **18.A** | **19.D** | **20.A** |

**B. PHẦN TỰ LUẬN (5,0 điểm)**

**Câu 1.**

Nước ta phải đối mặt với nhiều khó khăn ngay sau Cách mạng tháng Tám năm 1945:

**1. Giặc Ngoại xâm và nội phản:**

- Từ vĩ tuyến 16 trở ra Bắc: 20 vạn quân Tưởng kéo theo các tổ chức phản động Việt Quốc, Việt Cách nhằm lật đổ chính quyền cách mạng.

- Từ vĩ tuyến 16 trở vào Nam: hơn 1 vạn quân Anh mở đường cho thực dân Pháp quay trở lại xâm lược nước ta lần thứ hai.

- Còn 6 vạn quân Nhật chờ giải giáp.

- Các thế lực phản động trong nước lợi dụng tình hình này nổi dậy chống phá.

***⟹ Như vậy, cùng một lúc nước ta phải đối phó với nhiều kẻ thù.***

**2. Tình hình trong nước:**

***- Về chính trị:***

+ Chính quyền cách mạng vừa mới ra đời còn non trẻ, chưa được củng cố.

+ Lực lượng vũ trang còn non yếu.

+ Những tàn dư của chế độ cũ còn sót lại.

***- Về kinh tế:***

+ Chủ yếu là nông nghiệp vố đã nghèo nàn, lạc hậu còn bị chiến tranh tàn phá nặng nề.

+ Thiên tai liên tiếp sảy ra: Lũ lụt lớn vào tháng 8/1948 làm vỡ đê 9 tỉnh Bắc Bộ, rồi đến hạn hán kéo dài làm cho 50% ruộng đất không thể cày cấy được.

***- Về tài chính:***

+ Ngân sách nước nhà trống rỗng.

+ Nhà nước cách mạng chưa được kiểm soát ngân hang Đông Dương.

+ Quân Tưởng tung ra thị trường các loại tiền đã mất giá trị.

***- Về văn hóa - xã hội:***

+ Hơn 90% dân số không biết chữ.

+ Các tệ nạn xã hội như mê tín dị đoan, rượu chè, cờ bạc, nghiện hút,…tràn lan.

***⟹ Những khó khăn đó đã đặt nước ta vào tình thế "ngàn cân treo sợi tóc”.***

**Câu 2.**

**1. Sự thành lập**

- Từ 25/4 đến 266/1945, đại biểu50 nước họp tại San Francisco (Mỹ) thông qua Hiến chương thành lập Liên Hiệp Quốc.

- Ngày 24/10/1945, Hiến chương chính thức có hiệu lực, được coi là ***“Ngày Liên Hiệp Quốc”.*** Trụ sở Liên Hiệp Quốc đặt tại Niu Oóc (Mỹ).

**2. Mục đích**

- Duy trì hòa bình và an ninh thế giới.

Phát triển các mối quan hệ hữu nghị giữa các dân tộc và tiến hành hợp tác quốc tế giữa các nước trên cơ sở tôn trọng nguyên tắc bình đẳng và quyền tự quyết của các dân tộc.

**3.** **Nguyên tắc hoạt động**

- Bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia và quyền tự quyết của các dân tộc.

- Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị của tất cả các nước.

- Không can thiệp vào công việc nội bộ của bất kì nước nào.

- Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình.

- Chung sống hòa bình và sự nhất trí giữa 5 cường quốc: Liên Xô, Mĩ, Anh, Pháp, Trung Quốc.

**4.** **Vai trò**

- Là diễn đàn quốc tế, vừa hợp tác vừa đấu tranh nhằm duy trì hòa bình và an ninh thế giới, giữ vai trò quan trọng trong việc giải quyết các tranh chấp và xung đột khu vực.

- Thúc đẩy mối quan hệ hữu nghị và hợp tác quốc tế về kinh tế, văn hóa, giáo dục, y tế,… giữa các quốc gia thành viên.

- Giúp đỡ các dân tộc về kinh tế, văn hóa, ý tế, nhân đạo, giáo dục.

- Hiện nay, Liên Hiệp Quốc có 192 thành viên, Việt Nam (thành viên thứ 149) giai nhập Liên Hiệp Quốc ngày 20/9/1977.